

CỤC KHÍ TƯỢNG THỦY VĂN
TRUNG TÂM DỰ BÁO
KHÍ TƯỢNG THỦY VĂN QUỐC GIA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản tin dự báo thủy triều 10 ngày (từ 26/08/2026 đến 04/09/2026)

TÊN TRẠM	THÔNG TIN THỦY TRIỀU		NGÀY									
			26/08	27/08	28/08	29/08	30/08	31/08	01/09	02/09	03/09	04/09
CÔ TÔ	Nước lớn	Hmax (cm)	373	368	355	333	304	268	232	247	292	331
		Time_max	14h00	15h00	16h00	17h00	18h00	19h00	23h00	6h16	7h27	9h00
	Nước ròng	Hmin (cm)	63	65	75	92	112	131	134	117	93	69
		Time_min	0h27	1h25	2h40	5h00	7h00	9h14	12h58	15h10	17h05	18h45
BẠCH LONG VỸ	Nước lớn	Hmax (cm)	275	262	240	213	185	186	201	214	226	238
		Time_max	14h25	15h01	15h29	16h00	16h00	2h00	3h06	4h28	6h00	8h00
	Nước ròng	Hmin (cm)	16	23	32	46	65	89	98	68	42	23
		Time_min	3h13	4h43	5h58	7h05	8h08	9h11	20h43	21h02	21h35	22h15
HÒN DẦU	Nước lớn	Hmax (cm)	323	323	315	299	273	237	235	248	272	298
		Time_max	15h28	16h01	17h00	17h12	18h00	18h24	1h13	5h00	7h00	8h24
	Nước ròng	Hmin (cm)	59	65	75	89	108	132	160	153	112	78
		Time_min	3h48	4h46	5h45	6h46	7h51	9h09	10h49	20h26	21h18	22h18
SẦM SƠN	Nước lớn	Hmax (cm)	350	345	330	305	287	284	280	284	298	328
		Time_max	16h00	16h11	17h00	18h00	23h00	0h00	2h00	4h21	7h05	11h00
	Nước ròng	Hmin (cm)	70	70	79	96	123	158	189	148	113	87
		Time_min	4h01	4h54	5h46	6h37	7h29	8h21	19h48	20h45	21h46	22h52
HÒN NGU	Nước lớn	Hmax (cm)	254	250	242	229	211	213	226	235	240	242
		Time_max	15h00	15h26	16h00	16h10	16h25	2h00	3h00	4h00	5h12	7h00
	Nước ròng	Hmin (cm)	63	62	61	63	69	82	103	99	74	55
		Time_min	4h45	5h43	6h37	7h29	8h18	9h06	9h55	21h39	22h18	23h05
CÔN CỎ	Nước lớn	Hmax (cm)	108	111	114	114	115	124	131	136	136	134
		Time_max	12h21	13h00	13h18	14h00	1h07	2h00	2h18	3h00	4h00	4h22
	Nước ròng	Hmin (cm)	66	61	54	48	44	42	44	45	39	36
		Time_min	4h00	5h55	6h42	7h20	7h55	8h30	9h05	21h10	21h42	22h19
SON TRÀ	Nước lớn	Hmax (cm)	117	121	125	128	128	126	128	132	136	137
		Time_max	8h00	9h05	10h00	11h00	12h00	12h17	1h00	1h02	1h29	2h03
	Nước ròng	Hmin (cm)	51	54	59	65	73	80	82	76	71	66
		Time_min	16h16	16h49	17h21	17h50	18h17	18h38	6h48	7h39	8h40	9h51
HOÀNG SA	Nước lớn	Hmax (cm)	147	144	139	132	123	128	134	138	145	150
		Time_max	7h00	8h00	9h00	10h00	11h00	23h59	23h00	23h00	0h27	1h00
	Nước ròng	Hmin (cm)	32	38	46	56	66	72	64	58	52	47
		Time_min	15h33	16h04	16h30	16h51	17h07	5h36	6h36	7h42	8h56	10h20
LÝ SƠN	Nước lớn	Hmax (cm)	165	169	170	168	163	153	157	159	164	168
		Time_max	8h00	8h22	9h04	10h00	10h28	11h12	23h59	23h00	0h06	1h00
	Nước ròng	Hmin (cm)	59	60	64	72	83	91	85	80	78	75
		Time_min	15h40	16h10	16h40	17h09	17h37	5h37	6h28	7h27	8h36	9h58
QUY NHƠN	Nước lớn	Hmax (cm)	190	191	192	190	186	179	170	179	187	195
		Time_max	8h00	9h00	9h25	10h19	11h12	12h06	13h05	1h00	1h24	2h00
	Nước ròng	Hmin (cm)	101	104	110	117	125	135	131	124	117	110
		Time_min	16h48	17h15	17h41	18h06	18h28	18h46	6h52	8h00	9h15	10h44
TRƯỜNG SA	Nước lớn	Hmax (cm)	198	196	192	182	167	150	134	141	150	166
		Time_max	7h00	8h00	8h20	9h09	10h07	11h25	14h00	23h00	2h00	2h30
	Nước ròng	Hmin (cm)	41	47	58	72	88	105	101	83	63	44
		Time_min	15h45	16h24	17h05	17h49	18h36	19h23	7h00	9h03	10h23	11h26
PHÚ QUÝ	Nước lớn	Hmax (cm)	278	272	270	269	267	263	254	258	271	283
		Time_max	6h00	8h00	10h00	11h11	12h18	13h21	14h23	2h00	2h14	3h00
	Nước ròng	Hmin (cm)	136	137	142	152	166	183	173	157	145	137
		Time_min	17h15	17h50	18h22	18h52	19h20	19h44	7h50	8h42	9h39	10h43
VŨNG TÀU	Nước lớn	Hmax (cm)	337	344	355	367	373	370	364	365	365	366
		Time_max	2h06	2h13	13h17	14h00	15h00	16h00	16h23	4h12	5h00	5h00
	Nước ròng	Hmin (cm)	89	83	84	95	114	142	138	122	113	108
		Time_min	18h58	19h34	20h08	20h41	21h14	21h46	10h12	10h56	11h49	12h53
DKI-7	Nước lớn	Hmax (cm)	407	404	399	390	379	365	349	358	371	383
		Time_max	7h17	8h18	9h17	10h14	11h12	12h13	13h23	1h00	1h17	2h00
	Nước ròng	Hmin (cm)	267	268	271	279	290	303	299	288	278	269
		Time_min	16h54	17h22	17h49	18h16	18h40	18h59	7h04	8h20	9h42	11h15

TÊN TRẠM	THÔNG TIN THỦY TRIỀU		NGÀY									
			26/08	27/08	28/08	29/08	30/08	31/08	01/09	02/09	03/09	04/09
CÔN ĐẢO	Nước lớn	Hmax (cm)	327	329	327	327	323	314	306	301	298	299
		Time_max	14h00	14h29	15h00	2h20	3h08	4h00	17h11	18h00	19h00	20h00
	Nước ròng	Hmin (cm)	83	82	88	101	122	149	154	155	139	118
		Time_min	6h37	7h04	7h36	8h10	8h47	9h26	23h08	23h00	0h52	2h24
THỎ CHU	Nước lớn	Hmax (cm)	122	121	118	115	112	110	113	116	118	120
		Time_max	13h00	13h21	14h00	14h14	15h00	3h00	4h00	5h00	6h08	8h00
	Nước ròng	Hmin (cm)	88	89	90	93	96	98	93	89	86	84
		Time_min	2h43	3h40	4h35	5h28	6h19	19h28	20h00	20h47	21h33	22h23
PHÚ QUỐC	Nước lớn	Hmax (cm)	112	108	104	101	99	99	99	103	109	115
		Time_max	14h08	14h09	14h14	14h24	1h00	2h19	4h00	13h00	13h00	11h07
	Nước ròng	Hmin (cm)	58	57	59	63	69	75	70	65	62	62
		Time_min	4h50	5h27	6h04	6h43	7h22	20h34	21h22	22h16	23h17	23h00

Ghi chú: **Hmax**: Độ cao nước lớn; **Time_max**: Thời gian xuất hiện nước lớn; **Hmin**: Độ cao nước ròng; **Time_min**: Thời gian xuất hiện nước ròng.
Tin phát lúc: 09h30 ngày 26/08/2026

T/L. TRƯỞNG PHÒNG PHÒNG DỰ BÁO HẢI VẬN
Dự báo viên

Trịnh Thị Phương